BỘ GD & ĐT **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Trường đại học SPKT **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Khoa CN May & TT \*\*\*\*\*\*\*

**Ch­ương trình Giáo dục đại học**

**Ngành đào tạo: CÔNG NGHỆ MAY trình độ đào tạo:** ĐẠI HỌC CHÍNH QUI

**Chương trình đào tạo:** CÔNG NGHỆ MAY

**Đề c­ương chi tiết học phần**

**1. Tên học phần:** THIẾT KẾ GIẦY  **Mã học phần:** FODE433651

**2 . Tên Tiếng Anh: Footwear Design**

**3. Số tín chỉ:** 2

**4. Phân bố thời gian**: *3(3/0/6)*

**5. Các giảng viên phụ trách học phần**

1/ GV phụ trách chính: Huỳnh Lê Quốc

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

 2.1

 2.2

2.3

**6. Điều kiện tham gia học tập học phần**

 **Môn học trước:** Không

 **Môn học tiên quyết:** Không

 **Đồ dùng, dụng cụ học tập:**  Mẫu giầy, giấy, bút vẽ.

**7. Mô tả tóm tắt học phần:**

Môn học trang bị cho sinh viên những khái niệm cơ bản về thiết kế mẫu giầy dép , các thành phần cấu tạo giầy và nguyên liệu các lọai được sử dụng trong sản xuất giầy dép .Cấu tạo bàn chân người , phom và các hệ cỡ số giầy dép . Nguyên tắc và các phương pháp thiết kế rập giầy , trình tự các bước công việc , so sánh giữa các phương pháp thiết kế. Sơ lược một số phần mềm 2D, 3D dùng để thiết kế giầy.

 **8. Chuẩn đầu ra của học phần**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **MỤC TIÊU****HỌC PHẦN** | **MÔ TẢ MỤC TI**Ê**U HỌC PHẦN****(HP này trang bị cho sinh viên:)**  | **CHUẨN ĐẦU RA CTĐT** |
| **G1** | Kiến thức nền tảng chuyên môn trong lĩnh vực thiết kế giày | **1.2** |
| **G2** | Khả năng phân tích và giải quyêt các vấn đề trong lĩnh vực thiết kế giày | **2.1, 2.2, 2.3, 2.4, 2.5** |
| **G3** | Kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm và khả năng đọc hiểu một số từ và thuật ngữ tiếng Anh dùng trong môn học | **3.1, 3.2, 3.3** |
| **G4** | Khả năng tìm hiểu được nhu cầu của xã hội và doanh nghiệp may đối với lĩnh vực thiết kế giày | **4.1, 4.2** |

1. **Chuẩn đầu ra của học phần**

| **CĐR** **HỌC PHẦN** | **MÔ TẢ CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN***(Sau khi học xong môn này người học có thể:)* | **CHUẨN ĐẦU RA CDIO** |
| --- | --- | --- |
| **G1** | **G1.2** | Có các khái niệm cơ bản về thiết kế mẫu giầy dép.Phân lọai các kiểu giầy cơ bản, sơ lược về công nghệ sản xuất giầy dép .Hiểu về cấu tạo bàn chân người, các phương pháp đo chân và các hệ cỡ số giầy dép. Các phương pháp thiết kế rập giầy | **1.2** |
| **G2** | **G2.1** | Phân lọai các kiểu giầy cơ bản, sơ lược về công nghệ sản xuất giầy dép . | **2.1.1****2.1.2****2.1.3****2.1.4****2.1.5** |
| **G2.2** | Hiểu về cấu tạo bàn chân người, các phương pháp đo chân và các hệ cỡ số giầy dép.  | **2.2.1****2.2.3****2.2.4** |
| **G2.3** | Các phương pháp thiết kế rập giầy | **2.3.3** |
| **G2.4** | Thực hiện các bước chuẩn bị số liệu nghiên cứu với tư duy sáng tạo và phương án linh hoạt. | **2.4.1****2.4.2****2.4.3****2.4.4** |
|  | Có ý thức cầu tiến, luôn cập nhật các thông tin mới liên quan đến hệ thống cỡ số trang phục. | **2.4.6** |
| **G2.5** | Có kỹ năng và thái độ cá nhân đúng đắn trong học tập. | **2.5.1** |
| **G3** | **G3.1** | Có khả năng thành lập nhóm | **3.1.1** |
| Có trách nhiệm trong quá trình hoat động của nhóm | **3.1.2** |
| Có khả năng lãnh đạo nhóm hoạt động hiệu quả | **3.1.4** |
| Khả năng làm việc hợp tác, tôn trọng tập thể | **3.1.5** |
| **G3.2** | Có khả năng trình bày bài báo cáo và bài tiểu luận | **3.2.3** |
| Có khả năng thuyết trình trước đám đông.  | **3.2.6** |
| **G3.3** | Khả năng đọc hiểu một số từ và thuật ngữ tiếng Anh dùng trong môn học và các tài liệu tham khảo cùng lĩnh vực | **3.3.1** |
| **G4** | **G4.1** | Hiểu được tầm quan trọng của hệ thống cỡ số đối với ngành công nghiệp giày trong xã hội | **4.1.1** |
| **G4.2** | Hiểu được cách ký hiệu và cách chuyển đổi cỡ số giữa các hệ cỡ số giày của một số nước trên thế giới | **4.2.1** |
| Hiểu được tầm quan trọng của hệ cỡ số giày chuẩn đối với doanh nghiệp may và người tiêu dùng. | **4.2.2** |

**10. Tài liệu học tập**

 **-** Sách, giáo trình chính:

**11. Tỷ lệ Phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên :**

- Đánh giá quá trình: 40% trong đó:

 + Dự lớp: 10 %

 + Làm bài tập: 30 %

 - Thi cuối học kỳ: 60% (thi tự luận, đề đóng (tối thiểu 60 phút) (cộng là 100% = 10 điểm))

**13. Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tuần 1 -2** | ***Chương 1: Khái niệm về nghề thiết kế mẫu giầy*** *3(3/0/6)* | **Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc ND** |
|  | ***A/*****Tóm tắt các ND và PPGD trên lớp***: (3)* | **1.2****2.1.1****2.1.2****2.1.3****2.1.4****2.1.5** |
|  | **Nội Dung (ND) trên lớp:*** Sơ lược về sự phát triển của nghành giầy Việt nam
* Kim nghạch xuất khẩu.
* Trình độ công nghệ.
* Vị thế nghành giầy Việt nam trên thế giới.
* Các kỹ năng cần phải có của người thiết kế mẫu
* Kỹ năng chuyên môn về sản phẩm giầy dép
* Kỹ năng vẽ phác họa và kỹ năng đồ họa trên máy tính
* Kỹ năng Maketing sản phẩm giầy dép.
* Công việc của người thiết kế mẫu giầy dép.
* Công việc hàng ngày.
* Kế họach làm việc trong năm.

**Tóm tắt các PPGD***:** Thuyết trình
* Diễn giảng
* Nêu vấn đề
* Thảo luận nhóm
 |
|  | ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(6)* | **Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc tự học** |
|  | **Các nội dung cần tự học:*** Tìm hiểu về sản phẩm giầy dép trên thị trường
* Tìm thêm tài liệu tham khảo về thiết kế mẫu giầy dép

*-****Liệt kê các tài liệu học tập******cần thiết***[1] Các tài liệu liên quan đến thiết kế giầy – Internet. | **2.2.1****2.2.3****2.2.4** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tuần 3-4** | ***Chương 2: Cấu trúc giầy dép*** *3(3/0/6)* | **Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc ND** |
|  | ***A/*****Tóm tắt các ND và PPGD trên lớp***: (3)* | **2.2.1****2.2.3****2.2.4****2.3.3** |
|  | **Nội Dung (ND) trên lớp:*** Phần mũ giầy : 4 nhóm chi tiết( Các chi tiết ngòai , các chi tiết lót, các chi tiết tăng cường, các chi tiết trang trí)
* Phần đế giầy : 4 nhóm chi tiết (các chi tiết trung gian, các chi tiết ngòai , các chi tiết tăng cường, các chi tiết đệm)

**Tóm tắt các PPGD***:** Thuyết trình
* Diễn giảng
* Nêu vấn đề
* Thảo luận nhóm
 |
|  | ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(6)* | **Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc tự học** |
|  | **Các nội dung cần tự học:*** Tìm và phân tích các thành phần cấu thành nên sản phẩm giầy dép.

*-****Liệt kê các tài liệu học tập******cần thiết***[1] Các tài liệu liên quan đến thiết kế giầy – Internet. | **2.4.1****2.4.2****2.4.3****2.4.4** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tuần 5-6** | ***Chương 3: Phân lọai giầy dép*** *3(3/0/6)* | **Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc ND** |
|  | ***A/*****Tóm tắt các ND và PPGD trên lớp***: (3)* | **2.1.1****2.1.2****2.1.3****2.1.4****2.1.5****2.4.1****2.4.2****2.4.3****2.4.4** |
|  | **Nội Dung (ND) trên lớp:*** Phân lọai theo nguyên liệu
* Phân lọai theo chức năng sử dụng
* Phân lọai theo giới tính
* Phân lọai theo kiểu mũ giầy
* Phân lọai theo phương pháp lắp ráp đế

**Tóm tắt các PPGD***:** Thuyết trình
* Diễn giảng
* Nêu vấn đề
 |
|  | ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(6)* | **Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc tự học** |
|  | **Các nội dung cần tự học:*** Phân tích và đưa ví dụ minh họa về các kiểu giầy khác nhau.
* Giải thích kỹ hơn về phương pháp phân lọai giầy.

*-****Liệt kê các tài liệu học tập******cần thiết***[1] Các tài liệu liên quan đến thiết kế giầy – Internet |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tuần 7-8** | ***Chương 4: Nguyên liệu dùng để sản xuất giầy*** *3(3/0/6)* | **Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc ND** |
|  | ***A/*****Tóm tắt các ND và PPGD trên lớp***: (3)* | **2.1.1****2.1.2****2.1.3****2.1.4****2.1.5****2.2.1****2.2.3****2.2.4****2.3.3****2.4.1****2.4.2****2.4.3****2.4.4** |
|  | **Nội Dung (ND) trên lớp:*** Nguyên liệu chính
* Da thuộc
* Vải các loại
* Simili các lọai.
* Nguyên liệu phụ :
* Keo và hóa chất
* Chỉ các lọai.
* Khuy, khóa , phụ kiện các lọai.
* Đế giầy các lọai
* Đế cao su
* Đế PVC
* Đế TPR
* Đế PU
* Đế EVA
* Đế da

**Tóm tắt các PPGD***:** Thuyết trình
* Diễn giảng
* Nêu vấn đề
 |
|  | ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(6)* | **Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc tự học** |
|  | **Các nội dung cần tự học:*** So sánh và phân biệt các lọai vật tư trong sản xuất giầy dép.

*-****Liệt kê các tài liệu học tập******cần thiết***[1] Nguyên liệu sản xuất giầy dép - internet | **2.2.1****2.2.3****2.2.4****2.3.3****2.4.1****2.4.2****2.4.3** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tuần thứ 9** | ***Chương 5: Cấu tạo bàn chân*** *3(3/0/6)* | **Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc ND** |
|  | ***A/*****Tóm tắt các ND và PPGD trên lớp***: (3)* | **2.1.1****2.1.2****2.1.3****2.1.4****2.1.5****2.2.1****2.2.3****2.2.4****2.3.3****2.4.1****2.4.2****2.4.3****2.4.4** |
|  | **Nội Dung (ND) trên lớp:*** Cấu tạo bàn chân người
* Các phương pháp đo chân.
* Nguyên tắc xây dựng các hệ cỡ số giầy dép
* Nguyên tắc xác định cỡ số giầy
* Nguyên tắc xây dựng cá hệ cỡ số giầy
* Các hệ cỡ số giầy được sử dụng trên thế giới.
* So sánh và chuyển đổi giữa cá hệ cỡ số giầy

**Tóm tắt các PPGD***:** Thuyết trình
* Diễn giảng
* Nêu vấn đề
* Làm việc nhóm
 |
|  | ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(6)* | **Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc tự học** |
|  | **Các nội dung cần tự học:*** Sưu tầm tài liệu chuyên sâu về cấu tạo sinh học bàn chân.
* Đọc trước tài liệu về các hệ cỡ số giầy dép

*-****Liệt kê các tài liệu học tập******cần thiết***[1] Cấu tạo bàn chân người - Internet[2] Các tài liệu liên quan hệ cỡ số giầy dép – Internet. |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tuần 10:** | ***Chương 6: Cấu tạo phom giầy*** *3(3/0/6)* | **Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc ND** |
|  | ***A/*****Tóm tắt các ND và PPGD trên lớp***: (3)* | **2.5.1****3.1.1****3.1.2****3.1.4****3.1.5****3.2.3****3.2.6****3.3.1****4.1.1****4.2.1****4.2.2** |
|  | **Nội Dung (ND) trên lớp:*** Cấu tạo phom giầy
* Cấu tạo mặt phom.
* Cấu tạo mặt cắt dọc phom.
* Các điểm quan trọng trên phom giầy.
* Các lọai phom giầy
* Phương pháp kiểm tra chất lượng phom giầy

**Tóm tắt các PPGD***:** Thuyết trình
* Diễn giảng
* Nêu vấn đề
* Thảo luận nhóm
 |
|  | ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(6)* |  |
|  | **Các nội dung cần tự học:*** Tham quan thực tế để tìm hiểu về phom giầy.
* So sánh giữa kiến thức lý thuyết và thực tiễn.

*-****Liệt kê các tài liệu học tập******cần thiết***[1] Thiết kế giầy - Internet | **3.1.1****3.1.2****3.1.4****3.1.5****3.2.3****3.2.6****3.3.1****4.1.1****4.2.1****4.2.2** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tuần 11-12** | **Chương7: Phương pháp thiết kế giầy (I)** *3(3/0/6)* | **Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc ND** |
|  | ***A/*****Tóm tắt các ND và PPGD trên lớp***: (3)* | **2.1.5****2.2.1****2.2.3****2.2.4****2.3.3****2.4.1****2.4.2****2.4.3****2.4.4****2.5.1****3.1.1****3.1.2****3.1.4****3.1.5****3.2.3****3.2.6****3.3.1****4.1.1****4.2.1****4.2.2** |
|  | **Nội Dung (ND) trên lớp:*** Các phương pháp thiết kế giầy
* Phương pháp dùng bản sao trung binh
* Phương pháp dùng bản sao mang trong và mang ngòai
* Phương pháp bóc tách trực tiếp trên phom
* Các phương pháp lấy bản sao phom.
* Phương pháp đánh giá và kiểm tra chất lượng bản sao phom.
* Các phương pháp thiết kế rập tổng.

**Tóm tắt các PPGD***:** Thuyết trình
* Diễn giảng
* Nêu vấn đề
* Thảo luận nhóm
 |
|  | ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(6)* | **Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc tự học** |
|  | **Các nội dung cần tự học:*** Tập vẽ phác thảo các mẫu giầy khác nhau

*-****Liệt kê các tài liệu học tập******cần thiết***[1] Thiết kế giầy - Internet | **4.1.1****4.2.1****4.2.2** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tuần 13-14** | **Chương7: Phương pháp thiết kế giầy (II)** *3(3/0/6)* | **Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc ND** |
|  | ***A/*****Tóm tắt các ND và PPGD trên lớp***: (3)* | **2.1.5****2.2.1****2.2.3****2.2.4****2.3.3****2.4.1****2.4.2****2.4.3****2.4.4****2.5.1****3.1.1****3.1.2****3.1.4****3.1.5****3.2.3****3.2.6****3.3.1****4.1.1****4.2.1****4.2.2** |
|  | **Nội Dung (ND) trên lớp:*** So sánh các phương pháp thết kế rập tổng
* Bóc tách các chi tiết mũ.
* Bóc tách các chi tiết đế

**Tóm tắt các PPGD***:** Thuyết trình
* Diễn giảng
* Nêu vấn đề
* Thảo luận nhóm
 |
|  | ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(6)* | **Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc tự học** |
|  | **Các nội dung cần tự học:*** Vẽ phác thảo các mẫu giầy khác nhau (tiếp)

*-****Liệt kê các tài liệu học tập******cần thiết***[1] Thiết kế giầy - Internet | **3.1.1****3.1.2****3.1.4****3.1.5****3.2.3****3.2.6****3.3.1** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tuần 15** | **Chương8: Nhân ni số giầy , thiết kế và nhân ni số trên máy vi tính** *3(3/0/6)* | **Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc ND** |
|  | ***A/*****Tóm tắt các ND và PPGD trên lớp***: (3)* | **2.1.5****2.2.1****2.2.3****2.2.4****2.3.3****2.4.1****2.4.2****2.4.3****2.4.4****2.5.1****3.1.1****3.1.2****3.1.4****3.1.5****3.2.3****3.2.6****3.3.1****4.1.1****4.2.1****4.2.2** |
|  | **Nội Dung (ND) trên lớp:*** Báo cáo kết quả làm việc của 1 nhóm – phân tích, đánh giá.
* Nguyên tắc nhân ni số giầy
* Giới thiệu một số phần mềm dùng để thiết kế và nhân ni số giầy.

**Tóm tắt các PPGD***:** Thuyết trình
* Diễn giảng
* Nêu vấn đề
* Thảo luận nhóm
 |
|  | ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(6)* | **Dự kiến các CĐR được thực hiện sau khi kết thúc tự học** |
|  | **Các nội dung cần tự học:*** Ôn lại các kiến thức đã học về thiết kế giầy.

*-****Liệt kê các tài liệu học tập******cần thiết***[1] Thiết kế giầy - Internet | **4.1.1****4.2.1****4.2.2** |

**14. Đạo đức khoa học:**

* Sinh viên cần biết trân trọng kết quả nghiên cứu khoa học của người đi trước thể hiện thông qua danh mục tài liệu tham khảo tự sưu tầm cho môn học.
* Khi tự học, cần ghi nhớ tên các tài liệu chính đã tham khảo, học tập.
* Sinh viên cần có thái độ yêu thích nghiên cứu khoa học, đề ra các sáng kiến và tìm hiểu thêm ác thông tin giúp củng cố kiến thức về thiết kế mẫu giầy
* Có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn khi tiếp xúc với doanh nghiệp để tham quan, học hỏi và sưu tầm tài liệu.

**15. Ngày phê duyệt:** ngày tháng năm 2012

**16. Cấp phê duyệt:**

 **Trưởng khoa Tổ trưởng BM Người biên soạn**

 ThS. Vũ Minh Hạnh ThS. Nguyễn Ngọc Châu Ks .Đào Nguyên Bình

**17. Tiến trình cập nhật ĐCCT**

|  |  |
| --- | --- |
| **Lấn 1:** Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: ngày/tháng/năm | **<**người cập nhật ký và ghi rõ họ tên)Tổ trưởng Bộ môn: |
| **Lấn 2:** Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: ngày/tháng/năm | **<**người cập nhật ký và ghi rõ họ tên)Tổ trưởng Bộ môn: |